

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo
dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Sau khi xem xét Tờ trình số 1094-TTr/ĐU ngày 11/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến của các cơ quan liên quan, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận và thống nhất kết luận:

1. Cơ bản thống nhất chủ trương với Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026 - 2030 (Tờ trình số 1094-TTr/ĐU ngày 11/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện theo đúng quy định, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, bảo đảm hoàn thành việc sắp xếp ***xong trước ngày 30/8/2026***, đưa các đơn vị đi vào hoạt động ***từ ngày 01/9/2026. Trong đó lưu ý:***

2.1. Về mục tiêu, nguyên tắc sắp xếp

(1) Việc sắp xếp phải lấy học sinh làm trung tâm, lấy chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường làm mục tiêu; bảo đảm tính ổn định, kế thừa và phát triển, phù hợp với đặc điểm địa bàn, dân cư, địa hình, giao thông, điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu phát triển của từng địa phương; tuyệt đối không thực hiện máy móc, cơ học, không vì mục tiêu giảm đầu mối mà làm giảm chất lượng giáo dục, tăng khoảng cách tiếp cận giáo dục hoặc gây xáo trộn, gián đoạn việc dạy và học.

(2) Trong quá trình thực hiện phải đặc biệt quan tâm các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; bảo đảm sau sắp xếp điều kiện học tập, sinh hoạt của học sinh phải được duy trì hoặc tốt hơn trước. Không coi việc hoàn thành quyết định sắp xếp là kết thúc nhiệm vụ, mà phải tiếp tục theo dõi, đánh giá chất lượng vận hành sau sắp xếp.

2.2. Về phương án sắp xếp

(1) Rà soát các phương án sắp xếp điểm trường lẻ cấp mầm non, bảo đảm phù hợp với thực tiễn và điều kiện cụ thể tại cơ sở, tạo thuận lợi tối đa cho học sinh được học tập, nhất là những nơi khoảng cách giữa hai điểm từ 05 km trở lên.

(2) Xác định lộ trình cụ thể, phù hợp đối với các điểm trường lẻ dự kiến chuyển về điểm trường chính nhưng điểm trường chính chưa đáp ứng đủ điều kiện cơ sở vật chất, phòng học, phòng bán trú và các điều kiện khác; chưa xem xét sắp xếp khi chưa đáp ứng điều kiện học tập, sinh hoạt, gây ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận giáo dục và ra lớp của học sinh.

(3) Tiếp tục nghiên cứu phương án thành lập 01 đơn vị trường học theo mô hình trường trung học nghề trên cơ sở rà soát kỹ lưỡng, lấy ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi thực hiện.

2.3. Về điều kiện, cơ sở vật chất

(1) Khẩn trương rà soát toàn bộ hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, phòng học, phòng chức năng, công trình bán trú, nội trú, bếp ăn, nước sạch, nhà vệ sinh, điện, đường giao thông và các điều kiện thiết yếu khác tại các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; xây dựng phương án đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung theo thứ tự ưu tiên, ***hoàn thành trước 30/9/2026***.

Tuyệt đối không để sau sắp xếp điều kiện dạy và học kém hơn trước, không để chênh lệch quá lớn về điều kiện học tập giữa trường chính, phân hiệu, điểm trường; ưu tiên nguồn lực cho vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn khó khăn.

(2) Rà soát, lập phương án quản lý, sử dụng, điều chuyển, xử lý cơ sở vật chất, nhà, đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp; không để tài sản bỏ hoang, xuống cấp, thất thoát, lãng phí. Nội dung này phải được gắn với phương án sắp xếp ngay từ đầu, không để phát sinh tình trạng “*sắp xếp xong mới xử lý tài sản*”.

2.4. Về đội ngũ cán bộ và các chế độ, chính sách

(1) Xây dựng, ban hành ***trước ngày 20/8/2026*** và tổ chức thực hiện thống nhất tiêu chí, nguyên tắc, quy trình cụ thể trong rà soát, bố trí, sắp xếp cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, viên chức, người lao động sau sắp xếp phù hợp với yêu cầu thực tế của từng cơ sở giáo dục; không bình quân, cào bằng, không để nơi thừa, nơi thiếu. ***Trong đó yêu cầu:***

Việc bố trí, sắp xếp phải công khai, khách quan, minh bạch, dựa trên tiêu chí và kết quả đánh giá cụ thể, không định tính, không tùy tiện; lựa chọn người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo các đơn vị phải dựa trên năng lực thực tiễn, nhất là năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường, khả năng tổ chức, điều hành, giải quyết công việc và nâng cao chất lượng giáo dục; có đủ uy tín, kinh nghiệm, được cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh và Nhân dân đánh giá, tín nhiệm cao; không lấy thành tích, danh hiệu hoặc kết quả mang tính hình thức làm căn cứ chủ yếu để bố trí, sắp xếp; ***tuyệt đối*** không để xảy ra tình trạng kén chọn vị trí, địa bàn công tác, lấy việc sắp xếp đơn vị làm phương tiện để sắp xếp con người, không vì cá nhân, cục bộ mà điều chỉnh phương án sắp xếp.

(2) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng đối tượng, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, viên chức và người lao động chịu tác động của việc sắp xếp; bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy trình; giải quyết thỏa đáng các trường hợp dôi dư, điều động, bố trí lại, thôi giữ chức vụ, bảo lưu phụ cấp chức vụ và các chế độ có liên quan theo quy định; chủ động làm tốt công tác tư tưởng, không để phát sinh khiếu nại, tố cáo kéo dài, mất đoàn kết nội bộ.

(3) Rà soát, bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với học sinh tại các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; đặc biệt quan tâm học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh ở xa trường. Theo dõi chặt chẽ sĩ số trước, trong và sau sắp xếp; có giải pháp hỗ trợ về đi lại, bán trú, nội trú, ăn ở và các điều kiện học tập cần thiết, không để học sinh phải nghỉ học, bỏ học hoặc gián đoạn việc học do thực hiện sắp xếp trường, lớp.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy

(1) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, thẩm định việc thực hiện phương án sắp xếp gắn với tổ chức bộ máy, biên chế và bố trí đội ngũ; phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn thiện các tiêu chí, nguyên tắc bố trí, sắp xếp cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, viên chức, người lao động; bảo đảm thống nhất, khách quan, đúng quy định.

(2) Theo dõi, đánh giá việc bố trí cán bộ sau sắp xếp; kịp thời tham mưu xử lý những trường hợp bố trí chưa phù hợp với vị trí việc làm, năng lực, sở trường hoặc yêu cầu nhiệm vụ; không để việc sắp xếp trường học bị chi phối bởi yêu cầu bố trí, giữ vị trí cho cá nhân.

(3) Tổng hợp những vấn đề về tổ chức, cán bộ phát sinh vượt thẩm quyền, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

4. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

(1) Chủ trì định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương sắp xếp cơ sở giáo dục; phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí tăng cường tuyên truyền theo hướng đúng, đủ, kịp thời, dễ hiểu, sát từng nhóm đối tượng, nhất là cán bộ, giáo viên, phụ huynh, học sinh và Nhân dân tại địa bàn có điều chỉnh lớn.

(2) Theo dõi, nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp; chủ động đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, xuyên tạc chủ trương sắp xếp, không để tác động tiêu cực đến tư tưởng cán bộ, giáo viên, phụ huynh, học sinh và Nhân dân.

5. Giao Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh triển khai năm tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, phụ huynh, học sinh và Nhân dân; tăng cường tuyên truyền, vận động, đối thoại, tạo đồng thuận; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện phương án sắp xếp, chế độ, chính sách và quản lý, sử dụng cơ sở vật chất sau sắp xếp; kịp thời phản ánh những vấn đề chính đáng đến cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

6. Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

(1) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện phương án sắp xếp; trọng tâm là việc chấp hành quy định, tiêu chí, nguyên tắc trong sắp xếp tổ chức, cán bộ; thực hiện chế độ, chính sách; quản lý, sử dụng tài sản công, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư.

(2) Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và tham mưu xử lý nghiêm các biểu hiện thiếu dân chủ, thiếu khách quan, cục bộ, lợi ích cá nhân, né tránh trách nhiệm, vi phạm quy định trong quá trình sắp xếp; không để phát sinh sai phạm, khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

7. Giao Đảng ủy các xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phương án sắp xếp trên địa bàn quản lý, bảo đảm ***hoàn thành trước ngày 30/8/2026*** và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả tổ chức thực hiện. ***Trong đó lưu ý:***

(1) Tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội; thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về mục tiêu, ý nghĩa, phương án, lộ trình, tác động và chế độ, chính sách liên quan đến việc sắp xếp. Đối tượng tuyên truyền phải bao quát cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, viên chức, người lao động, phụ huynh, học sinh và Nhân dân, nhất là tại địa bàn có nhiều trường, điểm trường được sắp xếp.

(2) Chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận; tăng cường đối thoại, giải thích, tiếp thu ý kiến chính đáng; xử lý ngay từ cơ sở những vấn đề phát sinh, bảo đảm ổn định, không để hình thành điểm nóng, không để xảy ra phức tạp, khiếu kiện kéo dài liên quan đến việc sắp xếp.

(3) Chịu trách nhiệm về việc rà soát điều kiện thực tế của từng trường, điểm trường, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh (nếu cần thiết); không đề xuất sắp xếp cơ học, không vì chỉ tiêu giảm đầu mối mà bỏ qua điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và khả năng tiếp cận của học sinh.

(4) Theo dõi chặt chẽ việc học tập của học sinh trước, trong và sau sắp xếp; bảo đảm không để học sinh bỏ học, nghỉ học kéo dài hoặc bị gián đoạn việc học.

(5) Phối hợp thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh, cán bộ, giáo viên, viên chức và người lao động.

(6) Quản lý chặt chẽ cơ sở vật chất, nhà, đất, tài sản công sau sắp xếp; không để thất thoát, lãng phí, xuống cấp hoặc sử dụng sai mục đích.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương chịu trách nhiệm nếu để xảy ra chậm tiến độ, sai nguyên tắc, bố trí cán bộ không đúng quy định, ảnh hưởng đến quyền lợi học sinh, lãng phí nguồn lực hoặc phát sinh điểm nóng, khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

8. Giao Văn phòng Tỉnh ủy

(1) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tiến độ thực hiện Kết luận; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan cập nhật đầy đủ kết quả thực hiện trên Hệ thống theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Tỉnh ủy; định kỳ tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(2) Kịp thời tham mưu đưa những nhiệm vụ chậm tiến độ, những vấn đề phát sinh, nhất là các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, cán bộ, cơ sở vật chất, chế độ chính sách và quyền lợi học sinh vào nội dung theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo xử lý.

Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy triển khai thực hiện theo đúng chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về nội dung, căn cứ, số liệu, tính hợp pháp trong Tờ trình.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chuyên viên P. Tổng hợp - VPTU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Hoàng Giang